|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ 1**  **trangtailieu.com** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I**  **MÔN SINH HỌC 6**  *Thời gian: 45 phút* |

**I**.**Phần trắc nghiệm(2đ)**

Hãy chọn đáp án đúng nhất

**Câu 1:** Nhóm cây nào toàn thực vật có hoa?

A.Cây táo, cây thông, cây lúa, cây vạn niên thanh

B.Cây cải, cây hồng xiêm, cây đậu, cây dừa

C.Cây rau bợ, cây chuối, cây xà cừ, cây phượng

D.Cả A, B và C.

**Câu 2:** Trong các miền của rễ, miền nào là miền quan trọng nhất ? Vì sao?

A. Miềm trưởng thành có các mạch dẫn làm nhiệm vụ dẫn truyền

B. Miền chóp rễ, che chở cho đầu rễ

C. Miền sinh trưởng làm cho rễ dài ra

D. Miền hút có các lông hút hấp thụ nước và muối khoáng hòa tan cung cấp cho cây

**Câu 3:** Loại mô nào giúp cây lớn lên?

A.Mô phân sinh. B.Mô mềm. C.Mô dẫn. D.Mô bì.

**Câu 4:** Cây có rễ chùm là:

A.Cây mận B.Cây bàng C.Cây Chanh D.Cây lúa

**Câu 5:** Cấu tạo của miền hút là:

A. Gồm 2 phần : vỏ và trụ giữa. B. Có mạch gỗ và mạch rây .

C. Có nhiều lông hút . D. Có ruột .

**Câu 6:** *Căn cứ vào cách mọc của thân, người ta chia thân làm 3 loại là:*

A. Thân quấn, tua cuốn, thân bò B. Thân gỗ, thân cột, thân cỏ

C. Thân đứng, thân leo, thân bò D. Thân cứng, thân mềm, thân bò

**Câu 7:** Những nhóm cây nào sau đây dài ra rất nhanh:

A. Mướp, Mồng tơi, Bí B. Mướp, Đậu ván, Ổi

C. Bạch đàn, Nhãn, Ổi D. Mận, xoài, tre

**Câu 8:** Màng sinh chất có chức năng:

A. Điều khiển hoạt động sống của tế bào B. Làm cho tế bào có hình dạng nhất định.

C. Bao bọc ngoài chất tế bào. D**.** Chứa dịch tế bào.

**II.Phần tự luận (8đ)**

Câu 1 (2,25đ ): Trình bày các loại rễ biến dạng? Mỗi loại rễ biến dạng lấy 2 ví dụ?

Câu 2 (2,5đ): Theo em để sử dụng kính hiển vi ta cần thực hiện các bước như thế nào?

Câu 3 (2,25đ): Tại sao phải thu hoạch các cây rễ củ trước khi chúng ra hoa?

Câu 4 (1): Thiết kế thí nghiệm để biết cây dài ra do bộ phận nào?

**HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ ĐÁP ÁN**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung** | **Điểm** |
| ***TRẮC NGHIỆM***  1 – B; 5 - A  2 – D; 6 - C  3 – A; 7 - A  4 – D; 8 - C  ***TỰ LUẬN***  ***Câu 1****:*  - Rễ củ: rễ phình to, chứa chất dự trữ cho cây khi ra hoa, tạo quả. Ví dụ: củ cà rốt, củ khoai lang.  - Rễ móc: rễ phụ mọc từ thân và cành trên mặt đất, móc vào trụ bám, giúp cây leo lên. Ví dụ: Trầu không, hồ tiêu, vạn niên thanh...  - Rễ thở: sống trong điều kiện thiếu không khí, rễ mọc ngược lên trên mặt đât, lấy oxi cung cấp cho các phần rễ dưới đất. Ví dụ: bụt mọc, mắm, bần...  - Giác mút: rễ biến đổi thành giác mút đâm vào thân hoặc cành của cây khác. Ví dụ: tơ hồng, tầm gửi....  **Câu 2:**   * Điều chỉnh ánh sáng bằng gương phản chiéu ánh sáng. * Đặt và cố định tiêu bản trên bàn kính. * Sử dụng hệ thống ốc điều chỉnh để quan sát rõ vật mẫu.   **Câu 3:**  Phải thu hoạch các cây có rễ củ trước khi ra hoa vì: Chất dự trữ của các củ dùng để cung cấp chất dinh dưỡng cho cây khi ra hoa kết quả.  - Sau khi ra hoa chất dinh dưỡng trong rễ củ bị giảm nhiều hoặc không còn nữa, làm cho rễ củ xốp, teo nhỏ lại, chất lượng và khối lượng của củ đều giảm.  **Câu 4:**  Thí nghiệm để biết cây dài ra do bộ phận nào:  - Gieo hạt đậu vào khay có cát ẩm cho đến khi cây ra lá thật thứ nhất.  - Chọn 6 cây đậu cao bằng nhau. Ngắt ngọn 3 cây  - Sau 3 ngày đo lại chiều cao của 3 cây ngắt ngọn và 3 cây không ngắt ngọn, tính chiều cao bình quân của mỗi nhóm, ghi kết quả đã đo vào bảng.  - So sánh chiều cao của 2 nhóm cây trong thí nghiệm: ngắt ngọn và không ngắt ngọn. Ta thấy nhóm cây không ngắt ngọn cao hơn nhóm cây ngắt ngọn, từ thí nghiệm trên rút ra kết luận: thân dài ra do sự phân chia tế bào ở mô phân sinh ngọn. | **2đ**  0,5đ  0,5đ  0,5đ  0,5đ  **8đ**  **2,25đ**  0,5đ  0,5đ  0,5đ  0,75đ  **2,5đ**  0,5đ  1đ  1đ  **2,25đ**  1 đ  1,25đ  **1đ**  0,25đ  0,25đ  0,25đ  0,25đ |